

Số: 1162/2019/QĐST-HNGĐ

*Gò Vấp, ngày 05 tháng 9 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN  
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 836/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu C, sinh năm 1981; địa chỉ: Đường C, Phường A, quận G, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Thái S, sinh năm 1962; địa chỉ: Đường C, Phường A, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu C và anh Đỗ Thái S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu C và anh Đỗ Thái S thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 28, Quyền số 05 do Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh B cấp ngày 08 tháng 10 năm 2010 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đỗ Hồng N, sinh ngày 09/8/2012. Giao con chung là cháu Đỗ Hồng N, sinh ngày 09/8/2012 cho anh Đỗ Thái S trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Chị Phạm Thị Thu C không phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Đỗ Hồng N.

Chị Phạm Thị Thu C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp chị Phạm Thị Thu C lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh Đỗ Thái S có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Phạm Thị Thu C.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này; nợ chung: Không có.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do chị Phạm Thị Thu C tự nguyện chịu, được cân trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Phạm Thị Thu C đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0001074 ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Phạm Thị Thu C được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THA DS Q.Gò Vấp;
- UBND thị trấn V;
- Lưu: VP, hồ sơ (Hoài).

**THẨM PHÁN**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Đặng Thị Tám**